**CÔNG TY : ….**

**ĐỊA CHỈ :…**

**ĐIỆN THOẠI :….**

**BẢNG CHÀO GIÁ**

Đính kèm thông báo số

Kính gửi: TTYT Huyện Gò dầu

 Địa chỉ: Quốc lộ 22B, KP.Rạch Sơn, Thị Trấn Gò Dầu, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh.

 Căn cứ thông báo chào giá số …. TTYT huyện gò dầu về việc chào giá , Công Ty chúng tôi gừi đến quý TT bảng báo giá như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên dịch vụ | Tính năng kỹ thuật | ĐVT | Đơn Giá |
| 1 | Xét nghiệm trước sinh không xâm lấn NIPT | - Khảo sát 3 bất thường lệch bội phổ biến nhất cho thai, bao gồm: Tam nhiễm sắc thể 21 -18 -13 (Hội chứng Down -Edwards -Patau)- Có chương trình hỗ trợ khách hàng đối với các mẫu bất thường- Phòng xét nghiệm đạt chất lượng ngoại kiểm chuẩn quốc tế EMQN, tiêu chuẩn CAP, tiêu chuẩn ISO 15189:2021- Phương pháp giải trình tự Gen + Độ nhạy SE (%) 99,1%+ Độ đặc hiệu SP (%) 100%+ Độ chính xác AC (%) 99.5%+ Độ lệch dương PD (%) 0%+ Độ lệch âm ND (%) 1,1%+ Giới hạn phát hiện LOD (ng/µl) 0.1 ng/ul- Thu gom và trả kết quả tận nơi, thu mỗi ngày, - cung cấp vật tư lấy mẫu trước 30 ngày.- Đơn vị thực hiện có giấy phép hoạt động, danh mục thực hiện đã được cơ quan chức năng cấp phép, quy trình kỹ thuật đã được ban hành và kiểm chứng.- Có nghiên cứu và báo cáo về tính chính xác của xét nghiệm được công bố trên tạp chí y học quốc tế có uy tín. | Mẫu |  |
| 2 | Xét nghiệm trước sinh không xâm lấn NIPT | Khảo sát 4 bất thường phổ biến, bao gồm: - Tam nhiễm sắc thể 21 (Hội chứng Down)- Tam nhiễm sắc thể 18 (Hội chứng Edwards)- Tam nhiễm sắc thể 13 (Hội chứng Patau)- Đơn nhiễm sắc thể XO (Hội chứng Turner)- Có chương trình hỗ trợ khách hàng đối với các mẫu bất thường- Có chương trình hỗ trợ khách hàng đối với các mẫu có kết quả Khảo sát số lượng nhiễm sắc thể nguy cơ thấp nhưng có dấu hiệu bất thường trên siêu âm- Phòng xét nghiệm đạt chất lượng ngoại kiểm chuẩn quốc tế EMQN, tiêu chuẩn CAP, tiêu chuẩn ISO 15189:2021- Phương pháp giải trình tự Gen + Độ nhạy SE (%) 99,1%+ Độ đặc hiệu SP (%) 100%+ Độ chính xác AC (%) 99.5%+ Độ lệch dương PD (%) 0%+ Độ lệch âm ND (%) 1,1%+ Giới hạn phát hiện LOD (ng/µl) 0.1 ng/ul- Thu gom và trả kết quả tận nơi, thu mỗi ngày, - cung cấp vật tư lấy mẫu trước 30 ngày.- Đơn vị thực hiện có giấy phép hoạt động, danh mục thực hiện đã được cơ quan chức năng cấp phép, quy trình kỹ thuật đã được ban hành và kiểm chứng.- Có nghiên cứu và báo cáo về tính chính xác của xét nghiệm được công bố trên tạp chí y học quốc tế có uy tín. |  |  |
| 3 | Xét nghiệm trước sinh không xâm lấn NIPT | Khảo sát 04 bất thường lệch bội phổ biến cho thai, bao gồm:• Tam nhiễm sắc thể 21 - 18 - 13 (Hội chứng Down - Edwards - Patau)• Đơn nhiễm sắc thể XO (Hội chứng Turner) Khảo sát 505 mất đoạn và đột biến liên quan đến 02 bệnh di truyền lặn nghiêm trọng và phổ biến nhất cho mẹ - sàng lọc mẹ mang gen bệnh thể ẩn để dự đoán nguy cơ mắc bệnh cho thai\*: • Bệnh Thalassemia Alpha: Khảo sát các mất đoạn phổ biến nhất gây bệnh là mất đoạn Southeast Asian (-SEA), mất đoạn 3.7kb (-a3.7), mất đoạn 4.2kb (-a4.2), THAI và 183 đột biến điểm gây bệnh bao gồm đột biến CS, QS trên gen HBA1 & HBA2. • Bệnh Thalassemia Beta: Khảo sát 318 đột biến điểm gây bệnh trên gen HBB bao gồm 16 đột biến phổ biến nhất 28(A-G), -29(A-G), Cap(-AAAC), Int(T-G), CD14/15(+G), CD17(A-T), CD27/28(+C), βE(G-A), CD31(-C), CD41/42 (-TTCT), CD3(G-T), CD71/72(+A), IVS-I-1(G-T), IVS-I-1(G-A), IVS-I-5(G-C), IVS-II-654(C-T).- Có chương trình hỗ trợ khách hàng đối với các mẫu bất thường- Có chương trình hỗ trợ khách hàng đối với các mẫu có kết quả Khảo sát số lượng nhiễm sắc thể nguy cơ thấp nhưng có dấu hiệu bất thường trên siêu âm- Phòng xét nghiệm đạt chất lượng ngoại kiểm chuẩn quốc tế EMQN, tiêu chuẩn CAP, tiêu chuẩn ISO 15189:2021- Phương pháp giải trình tự Gen + Độ nhạy SE (%) 99,1%+ Độ đặc hiệu SP (%) 100%+ Độ chính xác AC (%) 99.5%+ Độ lệch dương PD (%) 0%+ Độ lệch âm ND (%) 1,1%+ Giới hạn phát hiện LOD (ng/µl) 0.1 ng/ul- Thu gom và trả kết quả tận nơi, thu mỗi ngày, - cung cấp vật tư lấy mẫu trước 30 ngày.- Đơn vị thực hiện có giấy phép hoạt động, danh mục thực hiện đã được cơ quan chức năng cấp phép, quy trình kỹ thuật đã được ban hành và kiểm chứng.- Có nghiên cứu và báo cáo về tính chính xác của xét nghiệm được công bố trên tạp chí y học quốc tế có uy tín. |  |  |
| 4 | Xét nghiệm trước sinh không xâm lấn NIPT | Khảo sát 6 bất thường phổ biến bao gồm:- Tam nhiễm sắc thể 21 (Hội chứng Down)- Tam nhiễm sắc thể 18 (Hội chứng Edwards)- Tam nhiễm sắc thể 13 (Hội chứng Patau)- Đơn nhiễm sắc thể XO (Hội chứng Turner)- Lệch bội nhiễm sắc thể giới tính: (47,XXX), (47,XXY) Miễn phí xét nghiệm triSure Carrier tầm soát 7.535 đột biến gây bệnh liên quan 18 bệnh di truyền đơn gen lặn phổ biến cho mẹ - sàng lọc mẹ mang gen bệnh thể ẩn để dự đoán nguy cơ mắc bệnh cho thai\*: Thalassemia Alpha, Thalassemia Beta, Thiếu men G6PD, Phenylketon niệu, Rối loạn chuyển hóa galactose, Vàng da ứ mật do thiếu men citrin, Rối loạn phát triển giới tính ở nam do thiếu men 5-alpha reductase, Pompe, Wilson, Niemann-Pick type A&B, Xơ nang, Teo cơ tủy sống với suy hô hấp type 1 (Charcot Marie Tooth type 2S), hội chứng Pendred (điếc di truyền), Thận đa nang (Bệnh Caroli), Máu khó đông Hemophilia A, Thiếu ornithine transcarbamylase, Loạn dưỡng chất trắng não - thượng thận, Thiếu men carnitine nguyên phát.- Có chương trình hỗ trợ khách hàng đối với các mẫu bất thường- Có chương trình hỗ trợ khách hàng đối với các mẫu có kết quả Khảo sát số lượng nhiễm sắc thể nguy cơ thấp nhưng có dấu hiệu bất thường trên siêu âm- Phòng xét nghiệm đạt chất lượng ngoại kiểm chuẩn quốc tế EMQN, tiêu chuẩn CAP, tiêu chuẩn ISO 15189:2021- Phương pháp giải trình tự Gen + Độ nhạy SE (%) 99,1%+ Độ đặc hiệu SP (%) 100%+ Độ chính xác AC (%) 99.5%+ Độ lệch dương PD (%) 0%+ Độ lệch âm ND (%) 1,1%+ Giới hạn phát hiện LOD (ng/µl) 0.1 ng/ul- Thu gom và trả kết quả tận nơi, thu mỗi ngày, - cung cấp vật tư lấy mẫu trước 30 ngày.- Đơn vị thực hiện có giấy phép hoạt động, danh mục thực hiện đã được cơ quan chức năng cấp phép, quy trình kỹ thuật đã được ban hành và kiểm chứng.- Có nghiên cứu và báo cáo về tính chính xác của xét nghiệm được công bố trên tạp chí y học quốc tế có uy tín. |  |  |
| 5 | Xét nghiệm trước sinh không xâm lấn NIPT | Khảo sát 27 bất thường lệch bội phổ biến cho thai, bao gồm:• Tam nhiễm sắc thể 21 - 18 - 13 (Hội chứng Down - Edwards - Patau)• Đơn nhiễm sắc thể XO (Hội chứng Turner)• Lệch bội nhiễm sắc thể giới tính: (47,XXX), (47,XXY), (47,XYY), (48,XXXY)• Tam nhiễm sắc thể thường khác: 1 - 12; 14 - 17; 19 - 20; 22Miễn phí xét nghiệm triSure Carrier tầm soát 7.535 đột biến gây bệnh liên quan 18 bệnh di truyền đơn gen lặn phổ biến cho mẹ - sàng lọc mẹ mang gen bệnh thể ẩn để dự đoán nguy cơ mắc bệnh cho thai\*: Thalassemia Alpha, Thalassemia Beta, Thiếu men G6PD, Phenylketon niệu, Rối loạn chuyển hóa galactose, Vàng da ứ mật do thiếu men citrin, Rối loạn phát triển giới tính ở nam do thiếu men 5-alpha reductase, Pompe, Wilson, Niemann-Pick type A&B, Xơ nang, Teo cơ tủy sống với suy hô hấp type 1 (Charcot Marie Tooth type 2S), hội chứng Pendred (điếc di truyền), Thận đa nang (Bệnh Caroli), Máu khó đông Hemophilia A, Thiếu ornithine transcarbamylase, Loạn dưỡng chất trắng não - thượng thận, Thiếu men carnitine nguyên phát.- Có chương trình hỗ trợ khách hàng đối với các mẫu bất thường- Có chương trình hỗ trợ khách hàng đối với các mẫu có kết quả Khảo sát số lượng nhiễm sắc thể nguy cơ thấp nhưng có dấu hiệu bất thường trên siêu âm- Phòng xét nghiệm đạt chất lượng ngoại kiểm chuẩn quốc tế EMQN, tiêu chuẩn CAP, tiêu chuẩn ISO 15189:2021- Phương pháp giải trình tự Gen + Độ nhạy SE (%) 99,1%+ Độ đặc hiệu SP (%) 100%+ Độ chính xác AC (%) 99.5%+ Độ lệch dương PD (%) 0%+ Độ lệch âm ND (%) 1,1%+ Giới hạn phát hiện LOD (ng/µl) 0.1 ng/ul- Thu gom và trả kết quả tận nơi, thu mỗi ngày, - cung cấp vật tư lấy mẫu trước 30 ngày.- Đơn vị thực hiện có giấy phép hoạt động, danh mục thực hiện đã được cơ quan chức năng cấp phép, quy trình kỹ thuật đã được ban hành và kiểm chứng.- Có nghiên cứu và báo cáo về tính chính xác của xét nghiệm được công bố trên tạp chí y học quốc tế có uy tín. |  |  |
| 6 | Xét nghiệm trước sinh không xâm lấn NIPT | Khảo sát toàn diện các loại bất thường di truyền nghiêm trọng & phổ biến trong thai kỳ như sau:27 bất thường lệch bội phổ biến cho thai, bao gồm:• Tam nhiễm sắc thể 21 - 18 - 13 (Hội chứng Down - Edwards - Patau)• Đơn nhiễm sắc thể XO (Hội chứng Turner)• Lệch bội nhiễm sắc thể giới tính: (47,XXX), (47,XXY), (47,XYY), (48,XXXY)• Tam nhiễm sắc thể thường khác: 1-12; 14-17; 19-20; 2201 mất đoạn phổ biến, duy nhất được khuyến cáo liên quan hội chứng DiGeorge cho thai7.000 đột biến gây bệnh liên quan 25 bệnh di truyền trội đơn gen phổ biến nhất cho thai, bao gồm:Loạn sản xương - Achondroplasia & Hypochondroplasia, Loạn sản xương gây tử vong, Hội chứng Muenke, Hội chứng Crouzon, Hội chứng CATSHL, Bệnh xương thủy tinh, Hội chứng Ehlers - Danlos, Hội chứng Antley Bixler, Hội chứng Apert, Hội chứng Pfeiffer, Hội chứng Jackson Weiss, Hội chứng Noonan, Hội chứng Leopard, Hội chứng tim mạch - Cardiofaciocutaneous, Hội chứng Alagille, Hội chứng Charge, Hội chứng Cornelia de Lange, Hội chứng Costello, Bệnh động kinh ở trẻ em, Thiểu năng trí tuệ, Bệnh bạch cầu cấp nguyên bào tủy vị thành niên, Hội chứng Rett, Hội chứng Sotos, Bệnh xơ cứng củ.Miễn phí xét nghiệm triSure Carrier tầm soát 7.535 đột biến gây bệnh liên quan 18 bệnh di truyền đơn gen lặn phổ biến cho mẹ - sàng lọc mẹ mang gen bệnh thể ẩn để dự đoán nguy cơ mắc bệnh cho thai\*: Thalassemia Alpha, Thalassemia Beta, Thiếu men G6PD, Phenylketon niệu, Rối loạn chuyển hóa galactose, Vàng da ứ mật do thiếu men citrin, Rối loạn phát triển giới tính ở nam do thiếu men 5-alpha reductase, Pompe, Wilson, Niemann-Pick type A&B, Xơ nang, Teo cơ tủy sống với suy hô hấp type 1 (Charcot Marie Tooth type 2S), hội chứng Pendred (điếc di truyền), Thận đa nang (Bệnh Caroli), Máu khó đông Hemophilia A, Thiếu ornithine transcarbamylase, Loạn dưỡng chất trắng não - thượng thận, Thiếu men carnitine nguyên phát.Có chương trình hỗ trợ khách hàng đối với các mẫu bất thườngCó chương trình hỗ trợ khách hàng đối với các mẫu bình thường nhưng có dấu hiệu bất thường trên siêu âmPhòng xét nghiệm đạt chất lượng ngoại kiểm chuẩn quốc tế EMQN, tiêu chuẩn CAP và tiêu chuẩn ISO 15189:2021Độ chính xác >98%Độ nhạy và độ đặc hiệu>99% | Mẫu |  |
| 7 | Xét nghiệm tầm soát bệnh di truyền lặn Thalassemia Alpha & Beta | Khảo sát 505 mất đoạn và đột biến gây bệnh Thalassemia Alpha và Beta, cụ thể như sau:• Tan máu bẩm sinh thể Alpha: Khảo sát các mất đoạn phổ biến nhất gây bệnh là mất đoạn Southeast Asian (-SEA), mất đoạn 3.7kb (-a3.7), mất đoạn 4.2kb (-a4.2), THAI và 183 đột biến điểm gây bệnh bao gồm đột biến CS, QS trên gen HBA1 & HBA2.• Tan máu bẩm sinh thể Beta: Khảo sát 318 đột biến điểm gây bệnh trên gen HBB bao gồm 16 đột biến phổ biến nhất 28(A-G), -29(A-G), Cap(-AAAC), Int(T-G), CD14/15(+G), CD17(A-T), CD27/28(+C), βE(G-A), CD31(-C), CD41/42 (-TTCT), CD3(G-T), CD71/72(+A), IVS-I-1(G-T), IVS-I-1(G-A), IVS-I-5(G-C), IVS-II-654(C-T).- Hỗ trợ xét nghiệm cùng loại không thu phí trên đột biến cho vợ/chồng/trẻ khi người làm xét nghiệm có kết quả dương tính. - Phòng xét nghiệm đạt chất lượng ngoại kiểm chuẩn quốc tế EMQN, tiêu chuẩn CAP, tiêu chuẩn ISO 15189:2021- Phương pháp giải trình tự Gen + Độ nhạy SE (%) 99,1%+ Độ đặc hiệu SP (%) 100%+ Độ chính xác AC (%) 99.5%+ Độ lệch dương PD (%) 0%+ Độ lệch âm ND (%) 1,1%+ Giới hạn phát hiện LOD (ng/µl) 0.1 ng/ul- Thu gom và trả kết quả tận nơi, thu mỗi ngày, - cung cấp vật tư lấy mẫu trước 30 ngày.- Đơn vị thực hiện có giấy phép hoạt động, danh mục thực hiện đã được cơ quan chức năng cấp phép, quy trình kỹ thuật đã được ban hành và kiểm chứng.- Có nghiên cứu và báo cáo về tính chính xác của xét nghiệm được công bố trên tạp chí y học quốc tế có uy tín. | Mẫu |  |
| 9 | Xét nghiệm 18 bệnh Gene lặn | Khảo sát 7.535 đột biến gây bệnh trên 19 gen HBA1, HBA2, HBB, PAH, G6PD, GALT, SLC25A13, SRD5A2, GAA, ATP7B, SMPD1, CFTR, IGHMBP2, SLC26A4, PKHD1, F8, OTC, ABCD1, SLC22A5, tương ứng với 18 bệnh di truyền lặn như sau:Tan máu bẩm sinh thể Alpha (khảo sát mất đoạn SEA, 3.7, 4.2, THAI và 183 đột biến điểm gây bệnh trên gen HBA1, HBA2); Tan máu bẩm sinh thể Beta (khảo sát 318 đột biến điểm gây bệnh trên gen HBB); Không dung nạp đạm (Phenylketon niệu); Thiếu men G6PD; Dị ứng sữa (rối loạn chuyển hóa galactose); Vàng da ứ mật do thiếu men citrin; Rối loạn phát triển giới tính ở nam do thiếu men 5-alpha reductase; Bệnh Pompe (rối loạn dự trữ glycogen loại 2); Bệnh Wilson (rối loạn chuyển hóa đồng); Bệnh Niemann-Pick type A&B; Bệnh Xơ nang; Teo cơ tủy sống với suy hô hấp type 1 (Charcot Marie Tooth type 2S); Hội chứng Pendred (điếc di truyền); Thận đa nang (Bệnh Caroli); Máu khó đông Hemophilia A; Thiếu ornithine transcarbamylase; Loạn dưỡng chất trắng não - thượng thận; Thiếu men carnitine nguyên phát.- Hỗ trợ xét nghiệm cùng loại không thu phí trên đột biến cho vợ/chồng/trẻ khi người làm xét nghiệm có kết quả dương tính. - Phòng xét nghiệm đạt chất lượng ngoại kiểm chuẩn quốc tế EMQN, tiêu chuẩn CAP, tiêu chuẩn ISO 15189:2021- Phương pháp giải trình tự Gen + Độ nhạy SE (%) 99,1%+ Độ đặc hiệu SP (%) 100%+ Độ chính xác AC (%) 99.5%+ Độ lệch dương PD (%) 0%+ Độ lệch âm ND (%) 1,1%+ Giới hạn phát hiện LOD (ng/µl) 0.1 ng/ul- Thu gom và trả kết quả tận nơi, thu mỗi ngày, - cung cấp vật tư lấy mẫu trước 30 ngày.- Đơn vị thực hiện có giấy phép hoạt động, danh mục thực hiện đã được cơ quan chức năng cấp phép, quy trình kỹ thuật đã được ban hành và kiểm chứng.- Có nghiên cứu và báo cáo về tính chính xác của xét nghiệm được công bố trên tạp chí y học quốc tế có uy tín. | Mẫu |  |
| 10 | Xét nghiệm Sàng lọc sau sinh 5 bệnh | Khảo sát 5 bệnh lý phổ biến, bao gồm: - Suy giáp bẩm sinh- Thiếu men G6PD- Tăng sản thượng thận bẩm sinh- Rối loạn chuyển hóa galactose- Bệnh Phenylketon niệu- Phòng xét nghiệm đạt chất lượng ngoại kiểm chuẩn quốc tế EMQN, tiêu chuẩn CAP, tiêu chuẩn ISO 15189:2021- Độ chính xác >98%- Độ nhạy và độ đặc hiệu>99% - Thu gom và trả kết quả tận nơi, thu mỗi ngày, cung cấp vật tư trước 30 ngày- Hỗ trợ tư vấn kết quả cho bệnh nhi. Khi kết quả sàng lọc hoặc kết quả chuẩn đoán là dương tính - Hỗ trợ miễn phí xét nghiệm lần 2 : bao gồm xét nghiệm sinh hoá/gen chẩn đoán cho các trường hợp kết quả sàng lọc lần 1 dương tính.- Đơn vị thực hiện có giấy phép hoạt động, danh mục thực hiện đã được cơ quan chức năng cấp phép, quy trình kỹ thuật đã được ban hành và kiểm chứng.- Có nghiên cứu và báo cáo về tính chính xác của xét nghiệm được công bố trên tạp chí y học quốc tế có uy tín. | Mẫu |  |